

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH  
BỆNH VIỆN PHỔI

QUY TRÌNH  
BẢO QUẢN HÀNG HÓA

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	DS Nguyễn Thị Xuân	DSCKI. Phan Thị Đào Hạnh	BSCCKI. Nguyễn Văn Năm
Ký			 



**QUY TRÌNH  
BẢO QUẢN HÀNG HÓA**

Mã số :  
Ngày ban hành :  
Lần ban hành :01

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.
3. Mỗi đơn vị được phát một bản.

**NƠI NHẬN**

1. Giám đốc
2. Phó giám đốc
3. Thủ kho cấp phát
4. Phòng KHTC
5. Khoa Dược
6. Khoa lâm sàng

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)**

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi
Toàn bộ	Nội dung	Tách từ quy trình bảo quản và kiểm soát chất lượng



## **I. MỤC ĐÍCH**

Quy trình này nhằm quy định cách thức thống nhất trong bảo quản hàng hóa trong kho đảm bảo:

- Đúng quy định về bảo quản.
- Duy trì chất lượng hàng hóa trong quá trình bảo quản.
- Tránh thất thoát, nhầm lẫn khi cấp phát..

## **II. PHẠM VI ÁP DỤNG**

- Quy trình này được áp dụng cho thuốc, hóa chất, vật tư y tế, sinh phẩm sử dụng trong Bệnh viện.

## **III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội khóa 13.
- Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.
- Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tổ chức và hoạt động của Khoa Dược.
- Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.

## **IV. THUẬT NGỮ, TỪ VIẾT TẮT**

- FIFO: First in first out (Nhập trước xuất trước)
- FEFO: First expire first out (Hết hạn trước xuất trước)
- DCL: Dây chuyền lạnh

## **V. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

### **4.1. Yêu cầu về kho bảo quản hàng hóa.**

#### **4.1.1. Yêu cầu về vị trí, thiết kế:**

- Kho được bố trí ở nơi cao ráo, an toàn, thuận tiện cho việc xuất, nhập, vận chuyển và bảo vệ;
- Đảm bảo vệ sinh chống nhiễm khuẩn;
- Diện tích kho cần đủ rộng để bảo đảm việc bảo quản thuốc đáp ứng với yêu cầu của từng mặt hàng;

#### **4.1.2. Yêu cầu về trang thiết bị:**

- Kho có quạt thông gió, điều hòa nhiệt độ, nhiệt kế, ẩm kế, máy hút ẩm;

- Các thiết bị dùng để theo dõi điều kiện bảo quản phải được hiệu chuẩn định kỳ;

- Có đủ giá, kệ, tủ để xếp hàng hóa; khoảng cách giữa các giá, kệ đủ rộng để vệ sinh và xếp dỡ hàng;

- Đủ trang thiết bị cho phòng cháy, chữa cháy (bình cứu hỏa, thùng cát, vòi nước).

## **4.2. Hàng hóa sau khi nhập kho:**

### **4.2.1. Sắp xếp, bảo quản đảm bảo các yêu cầu sau:**

- Tránh ánh sáng trực tiếp và các tác động khác từ bên ngoài.  
- Theo yêu cầu của các quy chế, quy định chuyên môn hiện hành.  
- Theo yêu cầu của nhà sản xuất - ghi trên bao bì của sản phẩm.  
- Theo tính chất vật lý, hoá học của sản phẩm.  
- Thuốc lẻ, hàng hóa lẻ xếp lên giá, chẵn kiện xếp lên kệ, không xếp thuốc trực tiếp dưới sàn nhà.

- Xếp hàng hóa theo vần ABC, theo tên biệt dược hoặc theo nhóm tác dụng dược lý.

- Xếp thuốc ống, thuốc viên, dịch truyền ở các khu vực riêng có phân biệt ranh giới.

- Hàng hóa dễ cháy nổ, sinh phẩm bảo quản tại kho riêng.

- Hàng hóa bảo quản lạnh được sắp xếp trong DCL bảo đảm không khí lạnh có thể lưu thông đều, không để hàng hóa tiếp xúc trực tiếp với đáy, thành tủ. Các hàng nhạy cảm với đông băng phải được bảo quản ở khu vực không có nguy cơ đông băng.

- Sắp xếp hàng hóa đảm bảo nguyên tắc FIFO, FEFO: Hàng ngắn hạn hơn, hàng nhập trước để lên phía trên, phía trước để sử dụng trước.

- Hàng hóa hư hỏng, hết hạn bảo quản ở khu vực riêng biệt.

- Không để đồ dùng cá nhân, vật dụng không thuộc kho lên giá, kệ, tủ trong kho.

### **4.2.1. Sắp xếp hàng để đảm bảo các điều kiện bảo quản:**

<b>YÊU CẦU BẢO QUẢN</b>	<b>SẮP XẾP HÀNG</b>
Nhiệt độ 2 <sup>0</sup> C- 8 <sup>0</sup> C	Có tủ lạnh tủ mát
Tránh ánh sáng.	Đặt trong tủ kín.
Dễ bay hơi, dễ mốc, dễ phân huỷ.	Đặt nơi thoáng mát.

Dễ cháy, có mùi.	Đề tách riêng, tránh xa nguồn nhiệt, nguồn điện và các mặt hàng khác.
Thuốc gây nghiện, hướng tâm thần và tiền chất.	Bảo quản ở ngăn riêng có khóa.
Các thuốc khác không có yêu cầu bảo quản đặc biệt.	Bảo quản ở nhiệt độ phòng $\leq 25^{\circ}\text{C}$ (điều hòa nhiệt độ phòng), để trên tủ, kệ, không để trên mặt đất, không để giáp tường, tránh mưa hắt, ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.

#### 4.3. Các biện pháp kỹ thuật bảo quản thuốc trong kho.

- Sử dụng điều hoà nhiệt độ và độ ẩm trong kho: Thường xuyên theo dõi nhiệt độ, độ ẩm trong kho và điều chỉnh theo đúng quy định. Phải đảm bảo nhiệt độ phòng  $< 25^{\circ}\text{C}$  và có thể lên tới  $40^{\circ}\text{C}$  tùy thuộc vào vùng khí hậu, độ ẩm  $< 75\%$ . Ghi chỉ số nhiệt độ, độ ẩm hàng ngày theo mẫu phụ lục 1.
- Thường xuyên kiểm tra, làm vệ sinh kho, tránh côn trùng, nấm mốc phá hoại.
- Phòng chống cháy nổ, bão lụt.
- Tránh mất cắp.

#### VI. HỒ SƠ:

STT	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Phiếu/ sổ theo dõi nhiệt độ, độ ẩm	Khoa Dược	02 năm

#### VII. PHỤ LỤC:

Phụ lục 1: Phiếu/ sổ theo dõi nhiệt độ, độ ẩm.